

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 05/2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 08 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý
trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Điều 21 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Chương I, Điều 28, Chương IX, Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 33 Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 02 năm 2025.

2. Bãi bỏ một số cụm từ, điểm, khoản của Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động, cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

a) Bãi bỏ cụm từ “lãnh đạo, quản lý cấp sở, chi cục thuộc sở, phòng và tương đương thuộc sở, phòng thuộc chi cục thuộc sở và phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện” tại khoản 4, Điều 7.

b) Bãi bỏ điểm b, điểm c khoản 5 Điều 8.

c) Bãi bỏ điểm b khoản 5 Điều 10.

d) Bãi bỏ điểm b khoản 4 Điều 12.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Như khoản 3 Điều 2;
- Báo Tuyên Quang;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo Tuyên Quang;
- TP, PTP, CV VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Thg).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mạnh Tuấn

QUY ĐỊNH

Tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

(Kèm theo Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (viết tắt là cấp huyện).

2. Người được bổ nhiệm chức danh viên chức quản lý tại các đơn vị sự nghiệp công lập tại khoản 1 Điều này, gồm:

a) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Hội đồng trường trường đại học, cao đẳng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Trưởng phòng và tương đương, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý tại Quy định này là căn cứ để cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh quy định tại Điều 2 Quy định này.

2. Trường hợp cùng một đối tượng viên chức quản lý mà quy định tiêu chuẩn của cấp có thẩm quyền hoặc quy định của pháp luật chuyên ngành có quy

định cao hơn Quy định này thì thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền hoặc quy định của pháp luật chuyên ngành.

3. Các tiêu chuẩn khác đối với các chức danh viên chức quản lý tại Điều 2 không quy định tại Quy định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG II

TIÊU CHUẨN CHUNG ĐỐI VỚI

CÁC CHỨC DANH VIÊN CHỨC QUẢN LÝ

Điều 4. Về chính trị tư tưởng

1. Suốt đời phấn đấu cho mục đích, lý tưởng cách mạng của Đảng; nêu cao tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với sự nghiệp cách mạng của Đảng; hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng.

2. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật.

3. Có tinh thần yêu nước, đặt lợi ích quốc gia - dân tộc, lợi ích chung của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân lên trên hết, trước hết; kiên quyết, kiên trì đấu tranh với mọi hành vi gây phương hại đến lợi ích quốc gia - dân tộc, lợi ích của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân.

4. Chấp hành sự phân công của cơ quan, tổ chức; tuân thủ kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng và pháp luật.

Điều 5. Về đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật

1. Có phẩm chất đạo đức trong sáng, mẫu mực; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; có tinh thần cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; không tham nhũng, vụ lợi; không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

2. Có trách nhiệm cao với công việc. Quản lý, sử dụng tài sản công đúng mục đích, đúng quy định; tiết kiệm và hiệu quả; không xa hoa, lãng phí thời gian, tiền bạc, công sức và các nguồn lực vật chất khác của tập thể và cá nhân.

3. Có tinh thần đoàn kết, gương mẫu; có khả năng sử dụng, trọng dụng người có tài năng, hướng dẫn, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho viên chức, người lao động.

4. Tích cực đấu tranh ngăn chặn các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lối sống cơ hội, bè phái, lợi ích nhóm.

5. Tuân thủ và thực hiện nghiêm nguyên tắc tổ chức, kỷ luật, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác; báo cáo đầy đủ, trung thực với cấp trên; cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, khách quan khi có yêu cầu; thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định.

Điều 6. Về trình độ

1. Về trình độ chuyên môn

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực và vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp pháp luật chuyên ngành quy định trình độ cao hơn thì thực hiện theo quy định pháp luật chuyên ngành.

b) Đối với chức danh Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trường mầm non: Có bằng tốt nghiệp trình độ từ cao đẳng trở lên.

2. Về lý luận chính trị

a) Đối với chức danh tại điểm a khoản 2 Điều 2 Quy định này: Có bằng tốt nghiệp cử nhân chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc có giấy xác nhận tương đương trình độ cao cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền.

b) Đối với các chức danh tại điểm b, điểm c, điểm d khoản 2 Điều 2 Quy định này: Có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên hoặc có giấy xác nhận tương đương trình độ trung cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền.

3. Về quản lý nhà nước, chức danh nghề nghiệp

a) Đối với các chức danh tại điểm a khoản 2 Điều 2 Quy định này: Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước chương trình chuyên viên chính và tương đương trở lên hoặc chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp tương đương trở lên theo yêu cầu vị trí việc làm.

b) Đối với các chức danh tại điểm b, điểm c, điểm d khoản 2 Điều 2 Quy định này: Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp theo yêu cầu vị trí việc làm hoặc chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước chương trình chuyên viên và tương đương trở lên đối với viên chức hành chính.

4. Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn vị trí chức danh

a) Đối với chức danh người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tại điểm a khoản 2 Điều 2 Quy định này: Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương hoặc chứng chỉ bồi dưỡng chức danh lãnh đạo, quản lý cấp huyện và tương đương trở lên.

b) Đối với các chức danh còn lại tại khoản 2 Điều 2 Quy định này: Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trở lên.

c) Người được bổ nhiệm giữ các chức danh viên chức quản lý đơn vị sự nghiệp công lập phải có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh lãnh đạo, quản lý quy định tại điểm a, điểm b khoản 4 Điều này chậm nhất sau 12 tháng kể từ ngày được bổ nhiệm. Sau 12 tháng kể từ ngày Quyết định bổ nhiệm viên chức có hiệu lực

mà không hoàn thành thì cấp có thẩm quyền xem xét, thu hồi Quyết định bổ nhiệm và bố trí công việc chuyên môn phù hợp.

5. Có trình độ ngoại ngữ phù hợp với vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý theo quy định của bộ, ngành Trung ương hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với trường hợp vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác tại vùng dân tộc thiểu số. Việc xác định trình độ ngoại ngữ và các trường hợp có văn bằng, chứng chỉ được xác định tương đương thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Về năng lực và uy tín

1. Có tư duy đổi mới, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo.

2. Nắm vững các quy định của pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực; có khả năng phát hiện hạn chế, bất cập trong thực tiễn và đề xuất giải pháp tháo gỡ.

3. Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong công tác chuyên môn.

4. Có khả năng quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; có thành tích nổi trội, có sản phẩm cụ thể trong quá trình công tác phù hợp với tiêu chuẩn chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm.

Điều 8. Về sức khỏe, độ tuổi, kinh nghiệm công tác

1. Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Bảo đảm tuổi bổ nhiệm theo quy định của pháp luật hiện hành; được quy hoạch vào chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm hoặc chức vụ, chức danh tương đương trở lên theo quy định. Trường hợp đơn vị mới thành lập chưa thực hiện việc phê duyệt quy hoạch thì cấp có thẩm quyền bổ nhiệm theo phân cấp quản lý xem xét, quyết định.

3. Có thành tích, kết quả và sản phẩm cụ thể trong quá trình công tác được cấp có thẩm quyền công nhận; trường hợp bổ nhiệm nhân sự từ nguồn bên ngoài thì thành tích, kết quả, sản phẩm cụ thể phải bảo đảm phù hợp với tiêu chuẩn chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm.

4. Có kinh nghiệm thực tiễn, thời gian công tác phù hợp:

a) Trường hợp bổ nhiệm từ nguồn nhân sự tại chỗ

Trường hợp đơn vị đang công tác có đơn vị cấu thành: Bảo đảm đã kinh qua chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý của đơn vị cấu thành; thời gian giữ chức vụ, chức danh đang đảm nhiệm hoặc chức vụ, chức danh tương đương liền kề với chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm tối thiểu là 02 năm (24 tháng), nếu không liên tục thì được cộng dồn (chỉ cộng dồn đối với thời gian giữ chức vụ, chức danh tương đương);

Trường hợp đơn vị đang công tác không có đơn vị cấu thành: Bảo đảm thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực tương ứng với từng chức vụ, chức danh cụ thể theo Quy định này.

b) Trường hợp bổ nhiệm nhân sự từ nguồn bên ngoài

Trường hợp đơn vị đang công tác không có đơn vị cấu thành: Bảo đảm thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực tương ứng với từng chức vụ, chức danh cụ thể theo quy định tại Quy định này.

Trường hợp đơn vị đang công tác có đơn vị cấu thành và dự kiến bổ nhiệm tại đơn vị không có đơn vị cấu thành: Bảo đảm thời gian giữ chức vụ, chức danh tương đương liền kề với chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm theo quy định tại điểm a khoản này;

Trường hợp đơn vị đang công tác có đơn vị cấu thành và dự kiến bổ nhiệm tại đơn vị có đơn vị cấu thành: Bảo đảm thời gian giữ chức vụ, chức danh tương đương liền kề với chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm theo quy định tại điểm a khoản này hoặc bảo đảm thời gian công tác tương ứng với từng chức vụ, chức danh cụ thể theo Quy định này.

c) Trường hợp trước khi bổ nhiệm đã có thời gian giữ chức vụ, chức danh được xác định là chức vụ, chức danh bằng, tương đương hoặc cao hơn chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm thì thời gian đó được tính vào thời gian giữ chức vụ, chức danh tương đương để cộng dồn; không áp dụng đối với trường hợp bị cách chức, giáng chức.

Trường hợp bổ nhiệm lần đầu tại đơn vị có đơn vị cấu thành mà trước đó đã có thời gian công tác tại đơn vị cấu thành thì thời gian công tác tại đơn vị cấu thành được tính vào thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực, bảo đảm tổng thời gian công tác không thấp hơn tổng thời gian tối thiểu giữ các chức vụ, chức danh dưới chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm.

d) Trường hợp đặc biệt (về độ tuổi, kinh nghiệm thực tiễn, bổ nhiệm vượt cấp, quy hoạch) do cấp có thẩm quyền bổ nhiệm theo phân cấp quản lý xem xét, quyết định.

Điều 9. Một số trường hợp đặc thù áp dụng tiêu chuẩn chức danh khi bổ nhiệm

1. Trường hợp bổ nhiệm nhân sự từ nguồn bên ngoài thì không nhất thiết phải bảo đảm tiêu chuẩn đã kinh qua vị trí chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý ở vị trí cấp dưới trực tiếp tại đơn vị dự kiến bổ nhiệm.

2. Trường hợp đang công tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong hệ thống chính trị được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ, chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thì phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo Quy định này. Riêng tiêu chuẩn về chứng chỉ quản lý nhà nước hoặc chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp theo quy định của chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm phải hoàn thiện tiêu chuẩn trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày có quyết định bổ nhiệm (trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác); hết 12 tháng

kể từ ngày Quyết định bổ nhiệm viên chức có hiệu lực mà không hoàn thiện tiêu chuẩn theo quy định thì cấp có thẩm quyền xem xét thu hồi Quyết định bổ nhiệm và bố trí công việc chuyên môn phù hợp.

CHƯƠNG III TIÊU CHUẨN ĐỐI VỚI TỪNG CHỨC DANH VIÊN CHỨC QUẢN LÝ

Điều 10. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý đơn vị; chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Nắm vững quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực công tác đảm nhận.

b) Có năng lực lãnh đạo, quản lý; có khả năng phân tích, tổng hợp, đề xuất được kế hoạch, biện pháp thúc đẩy sự phát triển của đơn vị.

c) Đang giữ chức vụ cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền.

d) Đối với chức danh Hiệu trưởng và Chủ tịch Hội đồng trường, Trường Đại học Tân Trào, Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang: Ngoài đáp ứng các tiêu chuẩn tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều này còn phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (nếu có).

Điều 11. Cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có nhiệm vụ quản lý đối với lĩnh vực, chuyên ngành được giao; chịu trách nhiệm trước người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập và trước pháp luật về chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Nắm vững quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực công tác đảm nhận.

b) Có năng lực lãnh đạo, quản lý; có khả năng phân tích, tổng hợp, đề xuất được kế hoạch, biện pháp thúc đẩy sự phát triển của đơn vị.

c) Đang giữ chức vụ Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền.

d) Đối với chức danh Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào, Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang: Ngoài đáp ứng các tiêu chuẩn tại điểm a, điểm b, điểm c, khoản 2 Điều này còn phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (nếu có).

Điều 12. Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh là người đứng đầu phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập; có nhiệm vụ quản lý đối với lĩnh vực được giao; chịu trách nhiệm trước người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập và trước pháp luật về chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Hiểu biết pháp luật về ngành, lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị được giao phụ trách.

b) Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ; tham mưu tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về ngành, lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Đang giữ chức vụ Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền. Trường hợp người được bổ nhiệm không giữ chức vụ thì phải có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 04 năm trở lên (đủ 48 tháng trở lên, không kể thời gian tập sự, thử việc).

d) Đối với chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc Trường Đại học Tân Trào, Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang: Ngoài đáp ứng các tiêu chuẩn tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều này còn phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (nếu có).

Điều 13. Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh giúp Trưởng phòng thực hiện nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập và trước pháp luật về chức trách, nhiệm vụ được giao

2. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Hiểu biết pháp luật về ngành, lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị được giao phụ trách.

b) Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ; tham mưu tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về ngành, lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên (đủ 36 tháng trở lên, không kể thời gian tập sự, thử việc).

d) Đối với chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Trường Đại học Tân Trào, Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang: Ngoài đáp ứng các tiêu chuẩn điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều này còn phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (nếu có).

Điều 14. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh là người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập, có nhiệm vụ quản lý đối với lĩnh vực được giao, chịu trách nhiệm trước người đứng đầu cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Hiểu biết pháp luật về ngành, lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ; tham mưu, đề xuất tổ chức thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực, nhiệm vụ được giao của đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Đang giữ chức vụ cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền. Trường hợp người được bổ nhiệm không giữ chức vụ thì phải có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 05 năm trở lên (đủ 60 tháng trở lên, không kể thời gian tập sự, thử việc).

d) Đối với chức danh người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Trường Đại học Tân Trào, Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang (nếu có), Hiệu trưởng trường phổ thông và tương đương thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo: Ngoài đáp ứng các quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều này còn phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (nếu có).

Điều 15. Cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh giúp người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập, người đứng

đầu cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Hiểu biết pháp luật về ngành, lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ; tham mưu, đề xuất tổ chức thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực, nhiệm vụ được giao của đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Đang giữ chức vụ Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền. Trường hợp người được bổ nhiệm không giữ chức vụ thì phải có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên (đủ 36 tháng, không kể thời gian tập sự, thử việc).

d) Đối với chức danh cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Trường Đại học Tân Trào, Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang (nếu có), Phó Hiệu trưởng trường phổ thông và tương đương trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo: Ngoài đáp ứng các quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều này còn phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (nếu có).

Điều 16. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện có nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý đơn vị; chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ủy ban nhân dân cấp huyện và trước pháp luật về chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ; tham mưu tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về ngành, lĩnh vực, nhiệm vụ đơn vị sự nghiệp công lập được giao.

b) Đang giữ chức vụ cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền. Trường hợp người được bổ nhiệm không giữ chức vụ thì phải có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên (đủ 36 tháng trở lên, không kể thời gian tập sự, thử việc).

c) Đối với chức danh Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và tương đương thuộc ngành giáo dục: Ngoài đáp ứng các quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều này còn phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (nếu có).

Điều 17. Cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện có nhiệm vụ quản lý đối với lĩnh vực, chuyên ngành được giao; chịu trách nhiệm trước người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập và trước pháp luật về chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ; tham mưu tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về ngành, lĩnh vực, nhiệm vụ đơn vị sự nghiệp công lập được giao.

b) Đang giữ chức vụ Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền. Trường hợp người được bổ nhiệm không giữ chức vụ thì phải có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 02 năm trở lên (đủ 24 tháng, không tính thời gian tập sự, thử việc).

c) Đối với chức danh Phó Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và tương đương thuộc ngành giáo dục thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện: Ngoài đáp ứng các quy định tại điểm a, điểm b, khoản 2 Điều này còn phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (nếu có).

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nội vụ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

a) Xây dựng quy hoạch viên chức vào các chức danh lãnh đạo, quản lý tại Quy định này theo quy định;

b) Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức thuộc thẩm quyền quản lý;

c) Quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý thuộc thẩm quyền quản lý không quy định tại Quy định này.

Điều 19. Điều khoản chuyển tiếp

1. Các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức được bổ nhiệm hoặc đang thực hiện hồ sơ, quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo các quy định hiện hành.

2. Người giữ chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý chưa đáp ứng tiêu chuẩn về lý luận chính trị, tiêu chuẩn về quản lý nhà nước hoặc chức danh nghề nghiệp

phải hoàn thiện trong thời hạn 36 tháng đối với tiêu chuẩn về lý luận chính trị, trong thời hạn 12 tháng đối với tiêu chuẩn về quản lý nhà nước hoặc chức danh nghề nghiệp kể từ ngày Quy định này có hiệu lực, trừ các trường hợp sau đây:

a) Tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 36 tháng thì không bắt buộc phải hoàn thiện tiêu chuẩn về lý luận chính trị;

b) Tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 24 tháng thì không bắt buộc phải hoàn thiện tiêu chuẩn về quản lý nhà nước hoặc chức danh nghề nghiệp.

3. Trường hợp bổ nhiệm do hợp nhất, sáp nhập, chia tách, tổ chức lại, chuyển đổi mô hình tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập mà chức vụ, chức danh đang giữ ở cơ quan, tổ chức, đơn vị cũ bằng hoặc tương đương chức vụ, chức danh dự kiến đảm nhiệm ở cơ quan, tổ chức, đơn vị mới hoặc trường hợp đổi tên cơ quan, tổ chức, đơn vị thì sau khi bổ nhiệm phải hoàn thiện tiêu chuẩn về lý luận chính trị, tiêu chuẩn về quản lý nhà nước hoặc chức danh nghề nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Trường hợp hết thời hạn quy định tại khoản 2 Điều này mà chưa đáp ứng tiêu chuẩn về lý luận chính trị, tiêu chuẩn về quản lý nhà nước hoặc chức danh nghề nghiệp theo quy định tại Quy định này thì cấp có thẩm quyền xem xét, thu hồi quyết định bổ nhiệm và bố trí công việc chuyên môn phù hợp.

5. Cấp có thẩm quyền bổ nhiệm quyết định tiêu chuẩn, điều kiện về thành tích, kết quả và sản phẩm cụ thể phù hợp với lĩnh vực đơn vị sự nghiệp công lập để thực hiện việc bổ nhiệm viên chức quản lý./.
